TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST-DS	*A, ngày 12 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2016/TLST- DS ngày 07 tháng 11 năm 2016,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bạch Thị H, sinh năm 1920, địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lương Văn A, sinh năm 1959, địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền ngày 04 tháng 11 năm 2016).

Bị đơn: Ông Đỗ Khắc Đ, sinh năm 1933 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1938, đều có địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thửa đất số 814, tờ bản đồ số 02, thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng trị giá 2.000.000đ/m^2 được chia thành hai phần, bà Bạch thị H quản lý, sử dụng một phần, ông Đỗ Khắc Đ và bà Đinh Thị L quản lý, sử dụng một phần, cụ thể như sau:

- Bà Bạch thị H quản lý, sử dụng diện tích đất 111,5m^2 (theo các mốc giới ABCD trên sơ đồ phân chia) có vị trí như sau:

+ Phía Bắc giáp hộ ông H dài 6,95m (cạnh AB trên sơ đồ)

+ Phía Nam giáp ngõ xóm dài 7,05m (cạnh CD trên sơ đồ)

+ Phía Đông giáp phần đất còn lại của thửa đất (cạnh BC trên sơ đồ) dài 17,0m

+ Phía Tây giáp ngõ đi riêng hộ ông H (cạnh AD trên sơ đồ) dài 15,3m

Tổng giá trị diện tích đất bà H được quản lý, sử dụng là: 111,5m^2 x 2.000.000đ = 223.000.000đ. Trên đất không có tài sản gì.

- Ông Đỗ Khắc Đ và bà Đinh Thị L quản lý, sử dụng diện tích đất 90m^2 (theo các mốc giới BEFC trên sơ đồ phân chia) có vị trí, kích thước như sau:

+ Phía Bắc giáp hộ ông H (cạnh BE) dài 5,15m

+ Phía Nam giáp ngõ xóm (cạnh CF) dài 5,15m

+ Phía Đông giáp hộ bà Thúy (cạnh EF) dài 18,3m

+ Phía Tây giáp phần đất bà Bạch thị H (cạnh BC) dài 17,0m.

Tổng giá trị diện tích đất ông Đ bà L được quản lý, sử dụng là: 90m^2 x 2.000.000đ = 180.000.000đ. Trên đất không có tài sản gì.

- Về án phí: Bà Bạch thị H phải nộp 5.575.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bà Bạch thị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí 3.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0006704 ngày 07 tháng 11 năm 2016) nên còn phải nộp 2.575.000đ

Ông Đỗ Khắc Đ và bà Đinh Thị L mỗi người phải nộp 2.250.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; Tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: HS, HC-TP.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh